

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- 1. Tên dự án:** Nhà lớp học 4 tầng 24 phòng - Trường THCS Cao An, phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng.
- 2. Tên gói thầu:** Gói thầu số 10: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
- 3. Tên Chủ đầu tư:** Văn phòng HDND-UBND phường Việt Hoà.
- 4. Nguồn vốn:** Ngân sách phường và các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp khác.
- 5. Thời gian thực hiện công trình:** 300 ngày. Thời gian thực hiện các nghĩa vụ khác được quy định cụ thể trong hợp đồng.
- 6. Địa điểm xây dựng:** Phường Việt Hoà, thành phố Hải Phòng.
- 7. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III.
- 8. Hình thức lựa chọn nhà thầu:**
 - Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
 - Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
 - Loại hợp đồng: Trọn gói.

9. Mục tiêu, quy mô dự án:

9.1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn chỉnh đồng bộ hệ thống cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học cho cô và trò Trường THCS Cao An.

9.2. Quy mô đầu tư:

- Phá dỡ Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng hiện trạng.
- Phá dỡ 2 gian nhà lớp học 3 tầng 9 phòng hiện trạng.
- Xây dựng mới nhà lớp học 4 tầng 24 phòng với quy mô:

a) Giải pháp kiến trúc:

- Quy mô 04 tầng, diện tích xây dựng khoảng 703,04m², tổng diện tích sàn khoảng 2.639,09m², chiều cao công trình 17,25m,

trong đó: tầng 01 cao 3,9m; tầng 02, 03, 04 cao 3,6m; mái cao 1,8m; cốt nền nhà +0,75m so với cốt sân. Công trình sử dụng 02 cầu thang bộ, 01 sảnh phía trước, hành lang phía trước rộng 2,4m, mặt bằng các tầng cụ thể như sau:

- + Tầng 01: diện tích sàn 703,04m², bố trí 06 phòng học, 01 phòng chờ và 02 khu vệ sinh chung.
- + Tầng 02: diện tích sàn 645,35m², bố trí 06 phòng học, 01 phòng nghỉ giáo viên và 02 khu vệ sinh chung.
- + Tầng 03: diện tích sàn 645,35m², bố trí 06 phòng học, 01 phòng nghỉ giáo viên và 02 khu vệ sinh chung.
- + Tầng 04: diện tích sàn 645,35m², bố trí 06 phòng học, 01 phòng nghỉ giáo viên và 02 khu vệ sinh chung.

+ Công trình sử dụng hệ khung BTCT chịu lực. Tường bao, tường ngăn xây gạch không nung, VXM 75#, trát VXM 75#. Mái lợp tôn trên hệ xà gồ thép gác trên tường thu hồi. Nền nhà lát gạch Granite KT 600x600mm; nền khu sinh lát gạch Granite chống trơn KT 300x300mm, tường ốp gạch Granite KT 300x600mm; bậc tam cấp, bậc cầu thang lát đá tự nhiên, tay vịn, lan can cầu thang, lan can hành lang bằng inox. Hệ thống cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm hệ. Toàn bộ công trình sơn 3 nước màu.

b) Giải pháp kết cấu:

- Phần móng: Kết cấu móng cọc BTCT tiết diện 300x300mm, đài, dầm, giằng móng bằng BTCT 250# đá 1x2, bê tông lót móng 100# đá 4x6.
- Phần thân: Kết cấu khung cột, dầm, sàn BTCT đổ liền khối 250# đá 1x2.
- Phần mái: Mái đổ BTCT 250# đá 1x2 dày 12cm. Mái lợp tôn dày 0,45ly trên hệ xà gồ thép gác trên tường thu hồi xây gạch không nung, VXM 75#.

c) Giải pháp cấp điện:

- Đầu nối từ hệ thống cấp điện sẵn có của trường đến các công trình bằng dây điện 3 pha tới tủ điện tổng đặt tại tầng 1, phân ra các tầng và hệ thống chiếu sáng ngoài nhà. Dùng các dây dẫn: CU/XLPE/PVC 3x35+1x25mm², CU/XLPE/PVC 4x10+1x6mm²... Đèn chiếu sáng sử dụng bóng đèn led công suất 100W gắn trên tường mái nhà lớp học hướng chiếu về khu sân chơi.

d) Giải pháp cấp thoát nước:

- Nguồn nước cấp cho dự án lấy từ nguồn nước hiện trạng của nhà trường, dùng các ống PPR.
- Nước mưa, nước thải từ các công trình và bể phốt được thu gom vào hệ thống thoát nước ngoài nhà, sau đó, thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực. Hệ thống thoát nước ngoài nhà dùng rãnh thoát, cống bê tông cốt thép kết hợp các hố ga thu nước.

e) Giải pháp phòng cháy chữa cháy:

- Bể phòng cháy chữa cháy có kích thước dài x rộng x cao: 5m x 4,5m x 2,5m được xây dựng bằng bê tông cốt thép toàn khối, móng bể sử dụng cọc đặc vuông 300x300mm, dạng móng bè, chiều dài cọc trung bình là 25,5m; đáy bể dày 300mm, tường bể dày 250mm, mặt bể dày 120mm toàn bộ bể dùng bê tông cốt thép mác 300#. Dung tích chứa nước thực của bể dự kiến là 30m³ nước.

- Nhà bơm phòng cháy chữa cháy được xây trên mặt bể có kích thước 4,5m x 5,0m có kết cấu cột, dầm, sàn là bê tông cốt thép toàn khối xem kết hợp bản vẽ.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy bao gồm các hệ thống cơ bản sau:

+ Hệ thống báo cháy tự động.

+ Trụ tiếp nước chữa cháy.

+ Hệ thống chữa cháy chữa cháy vách tường.

+ Bình chữa cháy tại chỗ.

+ Hệ thống đèn chỉ lối thoát nạn, chiếu sáng sự cố, sơ đồ thoát nạn.

- Hệ thống chống sét lắp đặt hoàn thiện.

f) Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- Xây mới khoảng 172,78 m rãnh thoát nước, 14 hố ga 0,8x0,8x0,9m.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc

Cung cấp dịch vụ tư vấn thực hiện công tác giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục của dự án: Nhà lớp học 4 tầng 24 phòng - Trường THCS Cao An, phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng.

Thực hiện chức năng giám sát thi công xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường ... trong quá trình thi công xây dựng công trình và giai đoạn bảo hành theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành các tiêu chuẩn của dự án và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất.

Khi kết thúc thời gian bảo hành của gói thầu, tư vấn kiểm tra, lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành gửi Chủ đầu tư.

2. Nhiệm vụ nhà thầu tư vấn giám sát

Nội dung giám sát chất lượng thi công xây dựng gồm:

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;

c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

đ) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;

e) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

f) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;

g) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

h) Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

i) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

k) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

l) Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

m) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

n) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

o) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

p) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng.

Nhiệm vụ của giám sát trưởng, giám sát viên và các nội dung khác liên quan đến công tác giám sát thi công thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng bao gồm nhưng không giới hạn như sau: Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 ban hành kèm theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 40/2019/QH14; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình; Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ...

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Nhà thầu thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình gửi chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này như sau:

Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Nội dung chính của báo cáo như sau:

Đánh giá sự phù hợp về quy mô, công năng của công trình so với giấy phép xây dựng (đối với công trình phải cấp phép xây dựng), thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình.

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của các nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng:

- Tên đơn vị thi công;

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của chỉ huy trưởng công trình, cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp so với quy định hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật;

Thông kê năng lực về máy móc, thiết bị trong kỳ báo cáo. Đánh giá sự phù hợp của các máy móc, thiết bị so với hợp đồng xây dựng.

Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình:

Khối lượng công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo. Khối lượng công việc đã được nghiệm thu. So sánh với tiến độ thi công tổng thể và nguyên nhân gây chậm tiến độ (nếu có);

Đánh giá công tác tổ chức thi công so với biện pháp thi công được phê duyệt. Các thay đổi về biện pháp thi công (nếu có);

Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường: Công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Thông kê các khoá huấn luyện, các đợt kiểm tra an toàn, các vi phạm an toàn lao động và việc xử phạt, các tai nạn lao động (nếu có) trong kỳ báo cáo; Báo cáo định kỳ về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công theo đúng pháp luật về môi trường.

Thông kê các công tác thí nghiệm được thực hiện trong kỳ báo cáo. Số lượng các kết quả thí nghiệm đối với từng loại thí nghiệm. Đánh giá việc kiểm soát chất lượng công tác thí nghiệm, kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình theo kế hoạch thí nghiệm đã được chấp thuận.

Thông kê các công việc xây dựng được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, công tác nghiệm thu giai đoạn (nếu có).

Thống kê các thay đổi thiết kế trên công trường trong kỳ báo cáo. Phân loại và đánh giá việc thẩm định, phê duyệt các thay đổi thiết kế này.

Thống kê những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong kỳ báo cáo (nếu có). Thống kê các tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng đã được khắc phục trong kỳ báo cáo. Đánh giá về nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định.

Kết quả giám sát môi trường trong quá trình thi công.

Đề xuất, kiến nghị của tư vấn giám sát về tiến độ, nhân sự, thiết kế và các vấn đề kỹ thuật khác.

Lập báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng. Nội dung của báo cáo như sau:

Quy mô công trình:

Mô tả quy mô và công năng của công trình: các thông số kỹ thuật chính, công năng chủ yếu của các phần hoặc hạng mục công trình;

Đánh giá sự phù hợp về quy mô, công năng của công trình, thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình;

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng;

Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Đánh giá công tác thí nghiệm, kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình theo kế hoạch thí nghiệm đã được chấp thuận;

Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có);

Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có);

Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);

Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp và kết quả khắc phục theo quy định;

Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng theo quy định;

Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);

Đánh giá về sự phù hợp của quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định;

Đánh giá về các điều kiện nghiệm thu hoàn thành gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng.

Lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành khi kết thúc thời gian bảo hành của gói thầu.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhân sự cần thiết cho gói thầu bao gồm nhưng không giới hạn các vị trí sau:

+ Tư vấn giám sát trưởng;

+ Tư vấn giám sát viên thi công xây dựng;

+ Tư vấn giám sát viên thi công hạ tầng kỹ thuật;

+ Tư vấn giám sát viên thi công cơ - điện công trình;

+ Tư vấn giám sát viên phân khối lượng, nghiệm thu thanh quyết toán;

+ Tư vấn giám sát viên phòng cháy chữa cháy;

+ Tư vấn giám sát viên An toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ATGT....

- Yêu cầu tối thiểu về kinh nghiệm và năng lực cho từng vị trí: Đáp ứng yêu cầu đánh giá nêu trong E-HSMT.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho đơn vị tư vấn các tài liệu làm cơ sở để thực hiện công việc; cung cấp điều kiện làm việc và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.